TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 54/2020/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 12 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 22/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Đỗ Thị Kh**, sinh năm 1971;

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 435, đường L, tổ 32, phường K, thành phố T, tỉnh T.

Nơi cư trú: Số nhà 134/170, đường TTT02, khu phố A1, phường T, Quận 12, Thành phố H.

- Anh **Phạm Quốc D** (tên gọi khác: Phạm Quang D), sinh năm 1965;

Nơi cư trú: Số nhà 435, đường L, tổ 32, phường K, thành phố T, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Kh và anh Phạm Quốc D tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường K, thành phố T vào ngày 30 tháng 9 năm 1989. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc, đến tháng 8 năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và cách làm ăn kinh tế. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng, từ năm 2010 anh chị đã sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không còn quan tâm nhau nữa. Nay chị Kh, anh D đều xác định tình cảm vợ chồng không

còn, mẫu thuẫn đã trầm trọng nên anh chị thống nhất đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Đỗ Thị Kh và anh Phạm Quốc D không có con chung nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[3] Về chia tài sản: Chị Đỗ Thị Kh và anh Phạm Quốc D đã tự thỏa thuận phân chia tài sản chung xong, anh chị không có nợ chung và không cho ai vay nợ tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và toàn bộ thỏa thuận của chị Đỗ Thị Kh và anh Phạm Quốc D là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Kh và anh Phạm Quốc D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đỗ Thị Kh và anh Phạm Quốc D không có con chung nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về chia tài sản: Chị Đỗ Thị Kh và anh Phạm Quốc D không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Chị Đỗ Thị Kh và anh Phạm Quốc D mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

(*Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Kh, anh D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0009354 ngày 24 tháng 02 năm 2020 sang thi hành lệ phí*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường K, thành phố T, tỉnh T; GCNKH số 831/1989 ngày 30/9/1989);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Sơn